

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST
Ngày: 17/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Ngọc Lợi

+ Bà Nguyễn Thị Thịnh

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2020/TLST- HS ngày 24 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh Đ** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1992;

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố Cầu Tre, phường Ng X, quận Đ S, thành phố H Ph.

Nơi ở: số nhà 23, ngõ 7, phố Đại Phong, phường N B, thành phố N B, tỉnh N B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Giới tính: Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Phạm Anh T và bà: Nguyễn Thị D; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự : không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2020 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

1. Người bị hại: anh Nguyễn Viết S, sinh năm 1970; Địa chỉ : thôn Tiến Thắng, xã Y Đ, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ (vắng mặt).

2. Người làm chứng:

- anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1991 (vắng mặt);

- anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1996 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Anh Đ là nhân viên rửa xe tại gara ô tô Dylan Auto thuộc phố 11, phường Đ Th, thành phố N B. Khoảng 9 giờ ngày 17/3/2020, anh Nguyễn Viết Sơn, sinh năm 1970, trú tại : thôn Tiến Thắng, xã Y Đ, huyện Ý Y, tỉnh N Đ điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Venza màu vàng cát, biển kiểm soát 30Y-6166 đến gara auto Dylan để rửa xe, trên ghế phụ trước cửa xe ô tô, anh S để 01 túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong có giấy tờ xe và 01 thẻ Master card debit của Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Viết Sơn, trong tài khoản thẻ có 150.000.000 đồng. Anh S để ô tô ở gara rồi đến quán nước gần đó uống nước và chờ rửa xe. Tại gara ô tô Dylan, Phạm Văn Tr, sinh năm 1996 trú tại xã Khánh Lợi, huyện Y Kh, tỉnh N B là nhân viên rửa xe của gara thực hiện việc xịt rửa bên ngoài xe, còn Phạm Anh Đ thực hiện việc hút bụi và vệ sinh nội thất trong xe ô tô của anh Sơn. Trong khi dọn nội thất xe, Phạm Anh Đ phát hiện 01 chiếc thẻ Mastercard debit để cùng một số giấy tờ ở túi nilon trong suốt trên ghế phụ trước của xe nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Đ mở túi nilon ra lấy chiếc thẻ Mastercard debit ra đọc và nhớ số thẻ, rồi để lại chiếc thẻ vào túi nilon như ban đầu và tiếp tục vệ sinh xe. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đã rửa xong xe ô tô của anh S, Đ bắt đầu thực hiện việc rút tiền, Đ lấy điện thoại Iphone 7 plus màu đen của mình đăng nhập vào tài khoản game Shiruka 2510 trên trang Wed csmoney ở phần mềm safari của máy điện thoại rồi nhập số thẻ Master card của anh S vào mục nạp tiền bằng hình thức visa/mastercard ở tài khoản game Shizuka 2510 của mình và chọn mệnh giá tiền nạp. Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 02 phút đến 11 giờ 7 phút cùng ngày, Đ đã thực hiện 11 lần nạp tiền vào tài khoản, trong đó có 08 lần nạp tiền thành công (lần

thứ nhất nạp thành công 25 đô, 7 lần nạp thành công mỗi lần 50 đô) tổng số tiền đã nạp thành công là 375 đô, ba lần còn lại mỗi lần nạp 50 đô nhưng không thành công nên Đ dừng không nạp nữa. Sau khi nạp tiền thì số tiền trong tài khoản Shizuka 2510 của Đức là 468,75 đô (do khi nạp tiền vào tài khoản 1 đô sẽ được 1,25 đô), Đức đã dùng 468,21 đô để mua các vật phẩm trong game CS.GO để chơi game. Trong khi Đức thực hiện việc nạp tiền vào tài khoản từ thẻ mastercard debit của anh S thì đồng thời điện thoại của anh S nhận được 08 tin nhắn từ ngân hàng Viettinbank thông báo tài khoản thẻ mastercard debit của anh bị trừ số tiền là 580,275 đồng và 07 lần khác mỗi lần bị trừ số tiền 1.160.550 đồng, tổng số tiền bị trừ từ tài khoản là 8.705.000 đồng. Ngay sau đó anh S đã yêu cầu ngân hàng Viettinbank khóa tài khoản của anh đồng thời trình báo cơ quan Công an phường Đ Th. Quá trình điều tra, Phạm Anh Đ đã giao nộp toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết S là 8.705.000 đồng và chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu đen là phương tiện màu đen là phương tiện Đ sử dụng vào việc phạm tội cho Cơ quan điều tra Công an thành phố N B.

Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Phạm Anh Đ về tội “ Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt” theo điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Anh Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự ; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS. Xử phạt Phạm Anh Đ từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% đến 10% thu nhập; phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự : Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Anh Đ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 8.705.000 đồng bị cáo đã rút từ tài khoản của anh Nguyễn Viết S đã được trả cho anh S, anh S cũng không có yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Anh Đức đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: từ 10 giờ 02 phút đến 10 giờ 17 phút ngày 17/3/2020 tại gara ô tô Dylan Auto ở đường Lương Văn Thăng, phố 11, phường Đông Thành, thành phố N B, Phạm Anh Đ đã lén lút lấy thông tin trên thẻ mastercard debit của anh Nguyễn Viết S, sinh năm 1970 trú tại thôn Tiến Thắng, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ; sau đó sử dụng điện thoại Iphone 7 plus của mình thực hiện liên tiếp 08 lần chuyển tiền thành công từ tài khoản của anh S sang tài khoản game của mình để chiếm đoạt số tiền 8.705.000 đồng thì bị phát hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản sao trích dữ liệu camera, biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai người bị hại và người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Anh Đ lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý thẻ ngân hàng của anh Nguyễn Viết S , bị cáo đã sử dụng thông tin mã thẻ của anh Sơn, thông qua điện thoại di động nhập mã thẻ vào tài khoản game của mình để rút được số tiền 8.705.000 đồng trong tài

khoản của anh S là phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 290 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo Phạm Anh Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử; xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Trong xã hội hiện nay, khi các phương tiện điện tử được sử dụng một cách thông dụng và rộng rãi thì những hành vi như bị cáo đã làm nếu không được ngăn chặn kịp thời, sẽ dẫn đến những hậu quả không lường. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhưng chỉ vì không làm chủ được bản thân, ham mê trò chơi điện tử mà dẫn đến hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo mức hình phạt tương xứng để ngăn ngừa các hành vi tương tự. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết S là 8.705.000 đồng, anh S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân, huy chương; mẹ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo (đang điều trị bệnh K), bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. Người bị hại là anh Nguyễn Viết S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa, khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo 5% để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về hình phạt bổ sung : Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 8.705.000 đồng đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết Sơn, bị cáo đã trả lại cho anh S; anh S đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen là công cụ để bị cáo Phạm Anh Đ thực hiện việc rút tiền trong tài khoản của anh Sơn nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước .

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 290; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Đ phạm tội “ sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt Phạm Anh Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nam Bình, thành phố N B, tỉnh N B nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Phạm Anh Đ cho Ủy ban nhân dân phường Nam Bình, thành phố N B, tỉnh N B theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Đức có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N B, thành phố N B, tỉnh N B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, hàng tháng bị cáo Phạm Anh Đ bị khấu trừ thu nhập là 05% để sung quỹ Nhà nước.

Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu xung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và chi cục thi hành án dân sự thành phố N B ngày 13/8/2020)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án

phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Anh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Noinhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh N B;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo; UBND phường N B;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

-